

Số: 131 /CĐCT-HD

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2021

HƯỚNG DẪN
CÔNG TÁC BÌNH ĐẲNG GIỚI, DÂN SỐ, GIA ĐÌNH, TRẺ EM
NĂM 2021

Kính gửi: Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở
trực thuộc Công đoàn Công Thương Việt Nam

Căn cứ Hướng dẫn 20/HD-TLĐ ngày 23/3/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Công tác bình đẳng giới, dân số, gia đình, trẻ em năm 2021 và một số chiến lược, chỉ thị, chương trình, kế hoạch vừa được Thủ tướng Chính phủ ban hành liên quan tới công tác bình đẳng giới, dân số, gia đình, trẻ em, Công đoàn Công Thương Việt Nam hướng dẫn một số nội dung trọng tâm về công tác bình đẳng giới, dân số, gia đình, trẻ em năm 2021 như sau:

1. Công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ

- Tích cực tuyên truyền và triển khai thực hiện những nội dung về bình đẳng giới, chính sách đối với lao động nữ trong Bộ luật Lao động năm 2019; Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2030 (Quyết định số 2232/QĐ-TTg ngày 28/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ); Chiến lược quốc gia vì bình đẳng giới giai đoạn 2021 -2030 (Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 3/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ) và văn bản triển khai thực hiện của Công đoàn Công Thương Việt Nam gắn với đặc điểm, tình hình đơn vị.

- Tập trung tuyên truyền vấn đề bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ hướng tới đối tượng là nam giới, đặc biệt là cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp. Tăng cường đổi mới các hình thức tuyên truyền, quan tâm các vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội như bạo lực trên cơ sở giới, xâm hại đối với phụ nữ và trẻ em. Tiếp tục triển khai các mô hình thúc đẩy bình đẳng giới, hưởng ứng các hoạt động nhân "Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới" từ ngày 15/11 đến ngày 15/12/2021 theo chủ đề của năm.

- Chủ động lồng ghép các nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ trong các cuộc kiểm tra, giám sát của tổ chức Công đoàn, chú trọng tại các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ. Nội dung kiểm tra tập trung vào tình hình triển khai chính sách, pháp luật, chương trình, kế hoạch liên quan đến bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ; công tác cán bộ nữ, tình trạng bạo lực và những vấn đề tác động tiêu cực đến lao động nữ; công tác phối hợp với ban vì sự tiến bộ phụ nữ đồng cấp trong việc triển khai công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ theo chỉ đạo của Bộ Công Thương và Công đoàn Công Thương Việt Nam...

- Tham gia, phối hợp với chuyên môn lồng ghép các hoạt động trong các chương trình, kế hoạch của đơn vị để thực hiện chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 -2030” (Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ). Chủ động đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ nữ vào các vị trí cán bộ công đoàn chủ chốt; giới thiệu nữ cán bộ công đoàn đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- Triển khai thực hiện Kết luận số: 1500b/KL - TLĐ ngày 08/01/2021 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH ngày 29/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ trong tình hình mới (gửi kèm Hướng dẫn này). Căn cứ mục II của Kết luận “Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới để phân tích các nguyên nhân tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện từ đó đưa ra các giải pháp đặc thù đẩy mạnh, triển khai có hiệu quả, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ trong nữ CNVCLĐ tại đơn vị trong năm 2021 và các năm tiếp theo.

2. Công tác dân số, gia đình, trẻ em

- Tiếp tục đẩy mạnh quán triệt thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch của Tổng Liên đoàn về công tác Dân số - Gia đình - Trẻ em như: Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về “Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình”, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về “Đẩy mạnh công tác phòng, chống bạo lực gia đình”; Nghị quyết 121/2020/QH14 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em; Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ ngày 16/3/2019 của BCH Tổng Liên đoàn thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về công tác Dân số trong tình hình mới.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông tư vấn về hôn nhân, gia đình, trách nhiệm của nam giới chia sẻ công việc gia đình và trong chăm sóc, nuôi dạy con, phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em, lao động trẻ em; phòng chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em; xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc và chăm lo tốt hơn cho con CNVCLĐ. Tập trung vào đối tượng cán bộ công đoàn các cấp, CNVCLĐ trong độ tuổi sinh đẻ, nữ CNVCLĐ mang thai, nuôi con nhỏ bằng nhiều hình thức thiết thực như diễn đàn, hội thảo, hội thi, câu lạc bộ...

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền và vận động về lợi ích của việc khám thai định kỳ và chăm sóc dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai, nuôi con, cách chăm sóc trẻ

nhỏ, thực hiện chương trình hỗ trợ lao động nữ nuôi con bằng sữa mẹ tại nơi làm việc. Tổ chức hoạt động tư vấn cung cấp kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản; phòng, tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục; tuyên truyền, vận động CNVCLĐ sinh đủ 2 con, không lựa chọn giới tính thai nhi, tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn.

- Tích cực tham mưu giải quyết vấn đề nhà trẻ, mẫu giáo cho con CNVCLĐ. Tham gia thương lượng, đưa vào nội dung TULĐTT tại doanh nghiệp quy định về hỗ trợ người lao động có con ở lứa tuổi gửi trẻ, mẫu giáo. Tham gia giám sát, phản biện xã hội về thực hiện quyền trẻ em, đặc biệt về bảo vệ trẻ em là con CNVCLĐ. Tuyên truyền trong CNVCLĐ về vai trò, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng trong việc triển khai các biện pháp phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em, phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em, nhất là trong dịp hè. Truyền thông, quảng bá rộng rãi Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111).

- Chủ động phối hợp với người sử dụng lao động tiếp tục triển khai thực hiện nhân rộng các mô hình “Sức khỏe của bạn”, “Lễ cưới tập thể”, “Phòng vắt trữ sữa”, “Trại hè cho con CNVCLĐ”.

- Tổ chức các hoạt động nhân dịp Kỷ niệm 20 năm Ngày gia đình Việt Nam 28 – 6, tháng hành động vì trẻ em (1/6-20/6/2021) như tổ chức Hội nghị biểu dương gia đình CNVCLĐ tiêu biểu, biểu dương con CNVCLĐ có thành tích trong học tập, thăm hỏi tặng quà gia đình nữ CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn, con CNVCLĐ vượt khó học giỏi. Tổng hợp danh sách con CNVCLĐ đạt giải cao trong các kỳ thi cấp Quốc gia Quốc tế năm học 2020-2021 đề nghị Công đoàn Công Thương Việt Nam khen thưởng theo quy định hàng năm.

3. Chủ đề các hoạt động

Các hoạt động trên tập trung vào chủ đề liên quan các dịp kỷ niệm như sau:

- Ngày Gia đình Việt Nam 28/6/2021: “Giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa ứng xử tốt đẹp trong gia đình”.

- Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình 15/5-30/6/2021: “ Phòng, chống bạo lực gia đình là trách nhiệm của các cấp, các ngành, mọi gia đình và toàn xã hội”.

- Tháng hành động vì trẻ em 2021 (từ 01/6-30/6): “Chung tay bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em trong thiên tai, dịch bệnh”.

- Kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới 11/7 và các hoạt động hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới năm 2021: Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình sẽ có hướng dẫn chi tiết khi nhận được chủ đề từ Văn phòng Quỹ Dân số Liên Hợp Quốc tại Việt Nam.

- Truyền thông Hưởng ứng Ngày Thalassemia thế giới 8/5: “Thực hiện tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn vì hạnh phúc gia đình, vì sự phồn vinh của đất nước”.

- Hướng ứng Ngày tránh thai Thế giới (26/9): “Hãy lựa chọn cho mình một biện pháp tránh thai phù hợp để không mang thai ngoài ý muốn”.

- Tổ chức Chiến dịch truyền thông về mất cân bằng giới tính khi sinh và hướng ứng Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10: “Thúc đẩy bình đẳng giới góp phần giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh”.

- Các hoạt động kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống ngành Dân số Việt Nam (26/12/1961-26/12/2021) nhân Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam 26/12: “60 năm ngành Dân số - vì một Việt Nam phát triển bền vững”.

Lưu ý: việc triển khai các hoạt động, các mô hình về bình đẳng giới, dân số, gia đình, trẻ em trong công nhân lao động cần tập trung trong Tháng công nhân (tháng 5/2021).

4. Kinh phí thực hiện

Thực hiện theo Thông tư số 191/2009/TT - BTC ngày 01/10/2009 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ và Quyết định số 1910/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 về việc ban hành quy định thu chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở.

Trên đây là một số nội dung trọng tâm trong công tác bình đẳng giới, dân số, gia đình, trẻ em năm 2021; đề nghị các cấp công đoàn căn cứ đặc điểm, tình hình thực tế tại đơn vị để cụ thể hóa cho phù hợp và tổ chức thực hiện có hiệu quả; báo cáo kết quả thực hiện công tác này trong báo cáo 6 tháng và báo cáo năm về công tác nữ công./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban VSTBPN Bộ CT (p/h)
- Lãnh đạo CĐCTVN;
- Trang Ttin, Đttr CĐCTVN;
- Lưu: VT, NC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Đức

Số: A5007/KL-TLĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2021

CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VN

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 213
Ngày 3 tháng 3 năm 2021

KẾT LUẬN

**của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam
về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH ngày 29/01/2011
của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về công tác vận động nữ CNVCLĐ
thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước
và Chỉ thị 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn
về việc tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”
trong nữ CNVCLĐ trong tình hình mới**

Tại kỳ họp lần thứ 7 (khóa XII) của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được tổ chức ngày 11-12/12/2020, sau khi nghe báo cáo kết quả tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH ngày 29/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 03/CT-TLĐ ngày 18/8/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ), Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn đã thảo luận và kết luận như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 6b/NQ-BCH VÀ CHỈ THỊ 03/CT-TLĐ.

Qua 10 năm triển khai và tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ đã tiếp tục khẳng định công tác vận động nữ CNVCLĐ là một trong những nhiệm vụ quan trọng của tổ chức công đoàn. Thông qua Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ, các cấp công đoàn đã có nhiều nỗ lực đổi mới trong công tác vận động nữ công nhân viên chức lao động, tập trung chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho lao động nữ, tham gia xây dựng chế độ, chính sách góp phần nâng cao vị thế và đời sống vật chất, tinh thần cho nữ CNVCLĐ. Công tác nữ công được đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp hoạt động, ngày càng thực hiện tốt hơn chức năng đại diện, chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho nữ CNVCLĐ, góp phần thực hiện có hiệu quả đường lối phụ vận của Đảng.

Phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” đã thu hút đông đảo nữ CNVCLĐ tham gia và đạt được những kết quả thiết thực, phát huy tinh thần làm chủ, tiềm năng, sức sáng tạo của nữ CNVCLĐ, xây dựng gia đình “No ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh”. Thành tích của phong trào thi đua là kết quả tổng hợp

yếu tố nội lực của nữ CNVCLĐ và sự quan tâm chỉ đạo của các cấp công đoàn.

Tuy nhiên, việc thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ còn một số tồn tại, hạn chế:

Công tác tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ ở một số công đoàn còn hình thức, chưa sâu rộng, chưa sát với thực tế. Công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ có lúc, có nơi chưa thường xuyên, thiếu chủ động, một số chỉ tiêu chưa đạt được như tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo chủ chốt của cơ quan đơn vị còn thấp, tình trạng sinh con thứ 3 trở lên chưa giảm...Chất lượng hoạt động của ban nữ công quần chúng tại công đoàn cơ sở một số đơn vị còn yếu, chưa thích nghi kịp thời với sự thay đổi của thực tế.

Phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" tập trung chủ yếu trong nữ CNVCLĐ khối hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước; phát triển chưa đồng đều, hiệu quả chưa cao ở các doanh nghiệp ngoài nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài, tỷ lệ nữ CNLĐ trực tiếp sản xuất được khen thưởng còn thấp.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trên là do một số ban chấp hành công đoàn chưa nhìn nhận và đánh giá đúng mức vai trò của ban nữ công và chưa quan tâm chỉ đạo hoạt động công tác nữ công; chưa nhận thức đầy đủ về bình đẳng giới, về ý nghĩa, mục đích của phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà". Vai trò tham mưu của ban nữ công quần chúng ở một số đơn vị còn hạn chế. Cán bộ công đoàn cơ sở và cán bộ nữ công nhiều nơi không ổn định, thời gian dành cho hoạt động công đoàn chưa nhiều, thiếu kỹ năng, kinh nghiệm trong chỉ đạo và tổ chức hoạt động nữ công.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI.

Để tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ trong thời gian tới, các cấp công đoàn cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Bộ luật Lao động 2019, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030...

2. Các cấp công đoàn tập trung tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của lao động nữ; hướng dẫn lao động nữ ký hợp đồng lao động theo đúng qui định của pháp luật lao động; thương lượng, xây dựng, ký kết thoả ước lao động tập thể, trong đó nâng cao tỷ lệ TULĐTT có quy định có lợi hơn cho lao động nữ so với quy định của pháp luật; nghiên cứu tham gia giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc của lao động nữ như vấn đề nhà trẻ mẫu giáo cho con CNLĐ và điều

kiện được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội chất lượng; hỗ trợ lao động nữ có việc làm bền vững, môi trường làm việc an toàn, bình đẳng.

3. Phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động 2019 về điều kiện lao động và quan hệ lao động, đặc biệt là Mục 2 về bảo đảm bình đẳng giới và những quy định riêng đối với lao động nữ; Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất và Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non, trong đó chú trọng tham mưu, giám sát việc thực hiện chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp và chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp.

4. Tăng cường các hoạt động xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; xây dựng và nhân rộng các gia đình tiêu biểu. Quan tâm các hoạt động cải thiện điều kiện chăm sóc, nuôi dạy và học hành của con CNVCLĐ. Nhân rộng các mô hình hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình, vì sự tiến bộ của các thành viên trong gia đình.

5. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền chính sách pháp luật, tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản cho lao động nữ ở các khu công nghiệp, khu chế xuất; vận động CNVCLĐ thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển, vận động mỗi gia đình CNVCLĐ sinh đủ 2 con, không lựa chọn giới tính khi sinh, phần đầu giảm tình trạng sinh con thứ 3 trở lên. Tiếp tục phối hợp thực hiện hỗ trợ lao động nữ nuôi con bằng sữa mẹ trong thời gian làm việc và hỗ trợ một phần chi phí gửi trẻ, mẫu giáo cho người lao động.

6. Kịp thời phát hiện, giới thiệu với cấp ủy, chính quyền cùng cấp những nữ CNVCLĐ tiêu biểu, đủ điều kiện đưa vào quy hoạch, đào tạo, luân chuyển và bổ nhiệm cán bộ; tăng cường công tác tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ công công đoàn các cấp.

7. Vận động nữ CNVCLĐ không ngừng học tập, nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, ngoại ngữ, tin học...; tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các phong trào thi đua do các cấp công đoàn phát động và tích cực tham gia các hoạt động xã hội từ thiện.

8. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng cường phối hợp với các ban ngành liên quan, ban vì sự tiến bộ của phụ nữ và hội phụ nữ cùng cấp để thực hiện hiệu quả việc lồng ghép hoạt động của hội phụ nữ với hoạt động nữ công công đoàn.

9. Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của ban nữ công công đoàn các cấp, đặc biệt là ban nữ công quần chúng; cụ thể hóa nội dung,

tiêu chuẩn thi đua phù hợp với nữ CNVCLĐ trong các khu vực kinh tế, loại hình đơn vị, ngành nghề khác nhau. Tùy điều kiện thực tế, công đoàn các cấp có thể phối hợp các ban, ngành liên quan tổ chức các phong trào thi đua, các hoạt động thiết thực hoặc cuộc vận động khác nhằm hỗ trợ cho nữ CNVCLĐ phấn đấu vừa giỏi việc nước, vừa đảm việc nhà như phong trào “Nam giới giỏi việc nước, chia sẻ việc nhà”, “Nam giới điểm 10”, “Ngày hội gia đình”, biểu dương gia đình CNVCLĐ tiêu biểu, con CNVCLĐ vượt khó, học giỏi, biểu dương nữ cán bộ lãnh đạo quản lý, nữ CNVCLĐ tiêu biểu...

10. Hàng năm, tiến hành tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”. Tiến hành sơ, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH và Chỉ thị 03/CT-TLĐ trong tình hình mới, giai đoạn 5 năm và 10 năm. Dành kinh phí thích đáng cho hoạt động nữ công và khen thưởng phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

11. Tiếp tục phấn đấu thực hiện tốt các chỉ tiêu của Nghị quyết 6b/NQ-BCH, Chỉ thị 03/CT-TLĐ và hàng năm, phấn đấu đạt 90% trở lên nữ CNVCLĐ khu vực hành chính sự nghiệp; doanh nghiệp nhà nước và 40% trở lên nữ CNVCLĐ khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đăng ký tham gia, thực hiện phong trào thi đua và đạt danh hiệu thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

Kết luận này thay thế Kết luận 147/KL-BCH ngày 04/02/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, yêu cầu các cấp công đoàn quán triệt và chỉ đạo, triển khai thực hiện. Giao cho Ban Nữ công Tổng Liên đoàn chủ trì, phối hợp với các ban của Tổng Liên đoàn theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, định kỳ báo cáo Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

Nơi nhận:

- Các đ/c Ủy viên BCH;
- Các LĐLĐ tỉnh, thành phố;
- Các CĐ ngành TW và tương đương, CĐ TCty trực thuộc TLĐ;
- Các Ban của TLĐ;
- Lưu: VT, NC

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH
BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG
Nguyễn Đình Khang